

Số: /BC-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công năm 2023

Thực hiện Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Công văn số 223/SNV-CCHCVTLT ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ. Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính và chỉ số hiệu quả hành chính công năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

Năm 2023, Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai công tác cải cách hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đã được ban hành tại Kế hoạch số 05/KH-SKHCCN ngày 13/01/2023, trong đó đã xác định 37 nhiệm vụ thuộc 06 lĩnh vực đạt chất lượng và hiệu quả. Tính đến ngày 15/6/2023, 25/37 nhiệm vụ đề ra trong năm đã hoàn thành đúng tiến độ, các nhiệm vụ khác được triển khai đúng kế hoạch (*phụ lục đính kèm*).

Bên cạnh đó đã ban hành các Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2023 (*số 20/KH-SKHCCN ngày 14/02/2023*); Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (*số 09/KH-SKHCCN ngày 27/01/2023*); Kế hoạch tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023 (*số 10/KH-SKHCCN ngày 30/01/2023*); Kế hoạch duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023 (*số 15/KH-SKHCCN ngày 13/02/2023*); Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 (*số 25/KH-SKHCCN ngày 28/02/2023*); Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu cải cách hành chính năm 2023, dự kiến chỉ tiêu đạt đến năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị (*số 27/KH-SKHCCN ngày 28/02/2023*); Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023 (*số 31/KH-SKHCCN ngày 10/3/2023*); Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (*số 07/KH-SKHCCN ngày 19/01/2023*); Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023 (*số 32/KH-SKHCCN ngày 10/3/2023*); Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành

chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 (Kế hoạch số 72/KH-SKHCN ngày 11/8/2023); Kế hoạch khắc phục tồn tại nhiệm vụ CCHC 6 tháng cuối năm 2023 (Kế hoạch số 73/KH-SKHCN ngày 24/8/2023).

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND tỉnh, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trong toàn Sở:

Sở đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: Đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: CV số 72/VP-NC, 1304/UBND-NC; 1601/UBND-NC, 1627/UBND-NC, 186/VP-HCC, 1646/UBND-NC, 1706/UBND-NC, 100/KH-UBND, 2199/UBND-NC, 2225/UBND-NC, 845, 2712/UBND-NC, 277/VP-HCC, 3201/UBND-NC, 333/VP-HCC, 3159/UBND-NC, 3335/UBND-NC, 3630/UBND-NC, 3896/UBND-NC, 999/CK-BCĐCCHC, 3896/UBND-NC, 368/TB-VP, 4053/UBND-NC, 170/KH-UBND, 4207/UBND-NC, 4295/UBND-NC, 175/TB-UBND, 190/TB-UBND, 4704/UBND-NC, 4724/UBND-NC, 492/VP-NC; 4828/UBND-NC, 4893/UBND-NC, 5140/UBND-NC, 5207/UBND-NC; 4717/UBND-NC, 5140/UBND-NC, 5339/UBND-NC; 5844/UBND-NC; 6056/UBND-TH; 6206/UBND-NC; 6215/UBND-NC ... tại các Công văn: số 111/SKHCN-VP ngày 22/02/2023 về việc rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; số 274/SKHCN-VP ngày 06/4/2023 về việc sử dụng chức năng quét mã QR code trên thẻ căn cước công dân gắn chip để kiểm tra, đối chiếu thông tin công dân trong giao dịch hành chính; số 299/SKHCN-VP về việc cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết TTHC, đơn giản hóa TTHC để cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; số 304/SKHCN-VP ngày 17/4/2023 về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; số 305/SKHCN-VP ngày 17/4/2023 hướng dẫn đăng nhập Cổng dịch vụ công qua hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng dịch vụ công quốc gia để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến; số 314/SKHCN-VP ngày 18/4/2023 về việc tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; số 326/SKHCN-VP ngày 20/4/2023 về việc triển khai thực hiện thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của VPCP; số 386/SKHCN-VP về việc tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT; số 444/SKHCN-VP Về việc đẩy mạnh triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của TTCP về việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI; số 513/SKHCN-VP về việc triển khai thực hiện Thông báo số 169/TB-VPCP ngày 05/5/2023 của VPCP; số 516/SKHCN-VP ngày 08/6/2023 về việc tuyên truyền chức năng chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa trên Cổng dịch vụ công tỉnh; số 572/SKHCN-VP ngày 22/6/2023 về việc cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh; số 620/SKHCN-VP ngày

10/7/2023 về việc triển khai thực hiện Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA ngày 13/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06; số 621/SKHCHN-VP ngày 10/7/2023 về việc nâng cao chất lượng trong cải cách thủ tục hành chính; số 666/SKHCHN-VP ngày 18/7/2023 về việc phối hợp rà soát dịch vụ công toàn trình và Đăng ký DVCTT thí điểm triển khai tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hoàn toàn trên môi trường mạng; số 729/SKHCHN-VP ngày 07/8/2023 về việc triển khai thực hiện Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của TTCP; số 736/SKHCHN-VP ngày 07/8/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND tỉnh; số 745/SKHCHN-VP ngày 09/8/2023 về việc triển khai các nội dung cam kết duy trì, nâng cao chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023; số 773/SKHCHN-VP ngày 18/8/2023 về việc triển khai Thông báo số 368/TB-VP ngày 13/7/2023 về nội dung cuộc họp Giao ban 6 tháng đầu năm 2023 về công tác tiếp nhận, trả kết quả TTHC; số 774/SKHCHN-VP ngày 21/8/2023 về triển khai Thông báo số 304/TB-VPCP ngày 19/7/2023 của VPCP; số 777/SKHCHN-VP ngày 21/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về nâng cao chỉ số chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị (DTI); số 789/SKHCHN-VP ngày 23/8/2023 về khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư; số 799/SKHCHN-VP ngày 25/8/2023 về thống kê TTHC có khai thác CSDL dân cư; số 846/SKHCHN-VP ngày 08/9/2023 về thực hiện Thông báo số 175/TB-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh; số 855/SKHCHN-VP ngày 12/9/2023 về thực hiện kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về sơ kết công tác CCHC 6 tháng đầu năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; số 888/SKHCHN_VP về thực hiện tuyên truyền nâng cao hiệu quả cung cấp DVC liên thông trên địa bàn tỉnh QT; số 917/SKHCHN-VP ngày 26/9/2023 về triển khai thực hiện TB số 372/TB-VPCP ngày 11/9/2023 của VPCP; số 928/SKHCHN-VP ngày 29/9/2023 về triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm từ nay đến hết năm 2023; số 902/SKHCHN-VP ngày 22/9/2023 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành pháp luật về giao thông; số 925/SKHCHN-VP ngày 27/9/2023 về rà soát, đơn giản hóa TTHC 2023; số 938/SKHCHN-VP ngày 29/9/2023 về tăng cường nhận hồ sơ trực tuyến và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; số 975/SKHCHN-VP ngày 11/10/2023 về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của PTT Chính phủ tại Công văn số 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023 của VPCP; số 979/SKHCHN-VP ngày 17/10/2023 về rà soát vướng mắc liên quan đến 02 nhóm TTHC liên thông; số 1031/SKHCHN-VP ngày 26/10/2023 về triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ; số 1103/SKHCHN-VP ngày 26/10/2023 về triển khai triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; số 1189/SKHCHN-VP ngày 28/11/2023 về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; số 1198/SKHCHN-VP ngày 30/11/2023 về thực hiện kết luận của Phó TTCP Trần Lưu Quang tại buổi làm việc với một số Bộ, địa phương về công tác cải cách thủ tục hành chính ngày 16/11/2023....

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được Ban Giám đốc Sở quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và thường xuyên. Đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền với nhiều hình thức, nội dung phong phú như lồng ghép, phổ biến quán triệt thông qua các buổi Hội nghị, giao ban hàng tháng, sinh hoạt Chi bộ. Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành tốt các mục tiêu của Kế hoạch 20/KH-SKH-CN tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2023 của Sở Khoa học và công nghệ.

Công tác Thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh và đa dạng với nội dung phong phú thông qua nhiều hình thức (Cổng Thông tin điện tử KH&CN, Đặc san KH&CN, Bản tin Thông tin KH&CN, Chuyên mục KH&CN trên Đài PTTH và Báo Quảng Trị). Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền giúp công tác tuyên truyền về CCHC tiếp cận và phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội. Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp về mục tiêu, nhiệm vụ và ý nghĩa của CCHC nhà nước nói chung và của Sở Khoa học và Công nghệ nói riêng, nhất là cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là thực hiện cơ chế một cửa, tích cực tham gia các dịch vụ công, dịch vụ trực tuyến, giao dịch trên môi trường mạng Internet; Tạo sự đồng thuận nhất trí cao nhằm tập hợp và phát huy tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC; Góp phần đạt mục tiêu CCHC của tỉnh năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị. Trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN: <https://sokhcn.quangtri.gov.vn> có 52 tin, bài viết và 68 văn bản; 01 bài đăng trên Đặc san KH&CN số 2/2023; 01 chuyên mục Khoa học và Công nghệ trên Đài PT-TH tỉnh (*Chuyên mục KH&CN số tháng 6.2023 ngày 15.6.2023*) Đã phát động công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng cuộc thi "Hiển kế nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính" do Sở Nội vụ tổ chức...

Tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về công tác Cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2023. Cuộc thi "Tìm hiểu công tác CCHC và Chuyển đổi số của Sở KH&CN năm 2023" được tổ chức theo Kế hoạch số 83/KH-SKH-CN ngày 18/10/2023. Với hình thức thi trực tuyến, nội dung cuộc thi gồm các câu hỏi trắc nghiệm tìm hiểu các Nghị quyết, Nghị định, Chỉ thị của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh, của Sở về công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Năm 2023, từ ngày 01/01/2023 đến 14/12/2023, UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ 179 nhiệm vụ, đã hoàn thành 167 nhiệm vụ, đang thực hiện 12 nhiệm vụ trong hạn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 bãi bỏ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về quản lý hoạt động sáng kiến trên địa

bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 bãi bỏ Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật, Sở đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật số 17/KH-SKHHCN ngày 13/02/2023; Kế hoạch số 06/KH-SKHHCN ngày 16/01/2023 về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Kế hoạch số 78/KH-SKHHCN ngày 22/9/2023 Triển khai Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023; Công văn số 724/SKHHCN-TTra ngày 07/8/2023 về việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật hiện hành; Công văn số 103/SKHHCN-TTra ngày 21/02/2023 về tiếp tục thực hiện Luật Tiếp cận thông tin.

Việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân được Sở thực hiện thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, khảo sát về lĩnh vực KH&CN. Trong năm Sở đã tổ chức 03 đợt thanh tra đối với 44 đơn vị¹; 04 đợt kiểm tra đối về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm: điện, điện tử, đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm, hàng đóng gói sẵn; cân ô tô; cân đồng hồ lò xo, cân thông dụng tại các chợ, các cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng, xay xát gạo và lương thực...² Tổ chức 01 đợt khảo sát, đánh giá tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường tại 20 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2023³. Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023 do Sở Công Thương chủ trì và Phối hợp với Phòng KT-HT huyện Hải Lăng kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh, chất lượng hàng hóa trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão trên địa bàn huyện. Công tác báo cáo kết quả thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật đảm bảo đúng thời gian, nội dung quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện và đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 (*Kế hoạch số 18/KH-SKHHCN ngày 13/02/2023*); Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2023 (*Kế hoạch số 19/KH-SKHHCN ngày 14/02/2023*); Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, giai đoạn 2021-2030" trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (*Kế hoạch số 59/KH-SKHHCN ngày 12/06/2023*) để nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác pháp chế, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu

¹ Các quyết định thành lập đoàn thanh tra số: Số 45/QĐ-SKHHCN ngày 08/3/2023; Số 120/QĐ-SKHHCN ngày 25/5/2023; Số 01/QĐ-TTra ngày 10/8/2023.

² 01 đợt kiểm tra về chất lượng và nhãn hàng hóa đồ chơi trẻ em trong dịp Tết Trung thu; 01 đợt kiểm tra về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh xăng dầu; 01 đợt kiểm tra nhà nước về TCĐLCL và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán; 01 đợt kiểm tra về cân ô tô.

³ Kế hoạch số 66/KH-SKHHCN ngày 24/7/2023.

quả công tác quản lý, điều hành. Năm 2023, không có kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Đã ban hành Kế hoạch rà soát, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 (*Kế hoạch số 03/KH-SKHCN ngày 11/01/2023*), đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện rà soát pháp luật, đánh giá thực tiễn việc thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực được giao phụ trách, kịp thời đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản QPPL nhằm xử lý những vấn đề mới phát sinh, những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn; phân công rõ trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân trong xây dựng dự thảo, hoàn thiện hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL (Công văn số 947/SKHCN-CP ngày 02/10/2023 về việc kiểm tra, rà soát VBQPPL; Công văn số 724/SKHCN-TTra ngày 07/8/2023 về việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật hiện hành). Qua rà soát:

- Số văn bản còn hiệu lực: 13 văn bản;
- Số văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ: 03 văn bản;
- Số văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần: Không;
- Số văn bản cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Sở Khoa học và Công nghệ: 01 văn bản.

2. Cải cách thủ tục hành chính.

Triển khai thực hiện Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023. Sở đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-SKHCN ngày 27/01/2023 Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 về công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Sở đã ban hành Kế hoạch số 51/KH-SKHCN ngày 29/11/2022 về rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực khoa học và công nghệ giai đoạn 2022-2025 và triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết TTHC so với quy định trình UBND tỉnh công nhận (*Tờ trình số 83/TTr-SKHCN ngày 16/11/2023*), (*Tờ trình số 85/TTr-SKHCN ngày 16/11/2023*).

Sở thường xuyên công khai, niêm yết Bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở khi có thay đổi. Các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở được cập nhật kịp thời trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị, được thực hiện tại Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở. Hoạt động của Bộ phận một cửa được tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả. Công chức tại Bộ phận một cửa của Sở được trang bị chữ ký số theo đúng quy định, có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành đúng nội quy, quy chế đã ban hành, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tích cực tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức về dịch vụ công trực tuyến, cách thức thanh toán trực tuyến phí, lệ phí qua Cổng dịch vụ công quốc gia khi thực hiện thủ tục hành chính.

Số lượng thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông/tổng số thủ tục hành chính là 51/51. Số lượng thủ tục hành chính Sở tiếp nhận từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/12/2023 là 56 hồ sơ, trong đó hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến là 32 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích 25 hồ sơ, 04 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua. Kết quả: Đang giải quyết 03 hồ sơ (chưa đến hạn); đã giải quyết 57 hồ sơ trước hạn, không có hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ hồ sơ trả trước hạn đạt 100%.

Năm 2023, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định Nghị định 107/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các phòng chuyên môn phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng công chức.

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 207/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về việc giải thể Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đổi tên Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ thành Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số

1163/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 Về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 về việc cử phụ trách Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ;

Sở KH&CN đã tiến hành sắp xếp bố trí công chức, viên chức, người lao động phù hợp chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và vị trí việc làm theo đúng quy định: sắp xếp bộ máy tổ chức từ 05 phòng, 01 Chi cục và 01 đơn vị thuộc Sở thành 06 phòng và 02 Trung tâm thuộc Sở.

Đã thực hiện sắp xếp nhân sự theo tổ chức bộ máy Sở trong toàn Sở, thực hiện bổ nhiệm, điều động công chức, viên chức cấp phòng, đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ:

Sở Khoa học và Công nghệ đã đề xuất UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ UBND cấp tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực an toàn bức xạ hạt nhân. Tại Công văn số 2732/UBND-KGVX ngày 06/6/2023 về việc cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-Quang chuẩn đoán trong y tế, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị (*Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 20/6/2023*); Sở đã được phân cấp thẩm quyền phê duyệt 06 thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực an toàn bức xạ hạt nhân

4. Cải cách chế độ công vụ.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng phòng chuyên môn thuộc Sở, Lãnh đạo Sở đã bố trí, sắp xếp con người một cách hợp lý, phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đã tham mưu UBND tỉnh điều động và bổ nhiệm 01 lãnh đạo đơn vị thuộc Sở (*Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 16/5/2023*); Đã bổ nhiệm 02 chức danh do sắp xếp vị trí Phó trưởng phòng thuộc Sở; bổ nhiệm lại 02 Phó trưởng phòng; bổ nhiệm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng thuộc Sở (do đổi tên phòng); 01 Trưởng phòng thuộc Sở; 02 cấp phó đơn vị thuộc Sở; 01 Phó Phụ trách đơn vị thuộc Sở, bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc đơn vị thuộc Sở do đổi tên đơn vị; điều động 03 công chức thuộc Sở.

Công tác điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, đúng quy trình, quy định của pháp luật và đã phát huy được năng lực của cán bộ góp phần nâng cao hiệu quả công tác, phòng ngừa tham nhũng, vi phạm kinh tế. Thực hiện tốt các chế độ chính sách

về tiền lương, BHXH, BHYT; việc nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn cho cán bộ, công chức hàng năm được xét duyệt theo tiêu chuẩn quy định Sở đã tổ chức họp và xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho 03 công chức thuộc các phòng thuộc Sở; 02 viên chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; 04 viên chức của Trung tâm Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và ĐMST do đạt thành tích xuất sắc trong công tác.

Năm 2023 Đã tuyển dụng bổ sung 02 công chức, tuyển dụng 03 viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

Đã xây dựng và trình Sở Nội vụ thẩm định Đề án vị trí việc làm Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị (*Tờ trình số 69/TTr-SKHHCN ngày 15/9/2023*). Việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm: 100% CBCCVC bố trí đúng VTVL/tổng số CBCCVC hiện có: 87 người.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Lãnh đạo Sở đặc biệt quan tâm, Sở đã xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2023 tại Kế hoạch số 65/KH-SKHHCN ngày 16/6/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động năm 2023. Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của Sở, trong những năm gần đây, công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Sở được cấp ủy, lãnh đạo cơ quan và các đơn vị trong Sở quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ. Đến tháng 10 năm 2023, Kế hoạch đào tạo của Sở đạt 70% so kế hoạch: Tham gia lớp trung cấp chính trị 04 người; tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính: 02 người; tham gia lớp tập huấn chuyển đổi số năm 2023: 18 người; tham gia tập huấn ứng dụng CNTT năm 2023 01 người; tham gia lớp tập huấn An toàn bảo mật thông tin 2023 02 người; tham gia lớp tập huấn nâng cao ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc: 03 người; tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ cho CCVC làm việc bộ phận một cửa: 03 người; tham gia lớp tập huấn về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng: 01 người; tham gia lớp bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính 2023: 04 người;

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến CCVC&NLĐ trong toàn Sở các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng và thực hiện văn hóa công sở; thực hiện các kết luận, quy định về trách nhiệm nêu gương; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 (khóa XIII) về xây dựng Đảng; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 28/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025”; các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở; Kế hoạch 1291/KH-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh. Ban hành Kế hoạch số 22/KH-SKHHCN ngày 22/5/2019 kế hoạch thực hiện Đề án văn hóa công vụ trên

địa bàn tỉnh Quảng Trị của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 10/KH-SKHCN ngày 30/01/2023 về việc thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023; Kế hoạch số 24/KH-SKHCN 28/02/2023 thực hiện Đề án văn hóa công vụ năm 2023; Công văn số 55/SKHCN-VP ngày 31/01/2023 triển khai thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. toàn thể công chức, viên chức và người lao động của Sở chấp hành tốt nội quy, quy chế cơ quan, quy chế văn hóa công sở; quy tắc ứng xử; vi phạm quy định về việc sử dụng thời gian làm việc.

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không có công chức, viên chức vi phạm nội quy, quy chế.

Để đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, Sở ban hành Quyết định số 351/QĐ-SKHCN ngày 21/11/2023 về Bộ tiêu chí đánh giá công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

5. Cải cách tài chính công.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, ngân sách tại Sở. Sở và các đơn vị trực thuộc đã thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, đề trang cấp thiết bị cho công chức, viên chức đảm bảo phục vụ công việc, Sở đã đăng ký mua sắm tập trung theo hướng dẫn của Sở Tài chính. Thực hiện việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng về tài sản công của Nhà nước đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khai thác và sử dụng tài sản đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát. Việc quản lý, sử dụng các tài sản được thực hiện công khai, minh bạch, theo dõi, hạch toán đầy đủ về mặt hiện vật và giá trị theo quy định của Nhà nước.

Đã thực hiện công khai đầy đủ: Quyết định số 05/QĐ-SKHCN ngày 19/01/2023 Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Khối Văn phòng Sở KH&CN tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 49/QĐ-SKHCN ngày 13/3/2023 Về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước (đợt 1) Kinh phí sự nghiệp KH&CN năm 2023; Quyết định số 53/QĐ-SKHCN ngày 24/3/2023 Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 167/QĐ-SKHCN ngày 30/6/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Khối Văn phòng Sở KH&CN tỉnh Quảng Trị; Báo cáo số 81/BC-SKHCN ngày 11/7/2023 về tình hình thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2021 và dự toán NSNN năm 2023; Quyết định số 195/QĐ-SKHCN ngày 18/7/2023 về việc mua sắm nguyên vật liệu thực hiện năm 2023 Đề án "Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 220/QĐ-SKHCN ngày 17/8/2023 về việc mua sắm thiết bị và chi phí nhân công Sửa chữa thang máy tại Văn phòng Sở KH&CN Quảng Trị; Quyết định số

252/QĐ-SKHHCN ngày 08/9/2023 V/v mua sắm nguyên vật liệu, thiết bị thực hiện năm 2023 Đề tài: "Nghiên cứu phát triển công nghệ biofloc dựa trên nguồn vi sinh bản địa nhằm tăng tính hiệu quả và bền vững nghề nuôi tôm thẻ chân trắng ở tỉnh Quảng Trị"; Công văn số 1075/SKHHCN-VP ngày 06/11/2023 về việc công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2023; Công văn số 1076/SKHHCN-VP ngày 16/11/2023 về việc công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2023.

Đã thực hiện xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo từng giai đoạn đúng quy định. Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ được UBND tỉnh phân bổ 8.326.000.000đồng (Quyết định số 3446/QĐ-UB ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2023; Năm 2023, đến 09/11/2023 đã giải ngân được 94,62% vốn đầu tư công (Công văn số 1096/SKHHCN-KHTC ngày 09/11/2023 của Sở KH&CN V/v giải ngân vốn đầu tư công năm 2023).

Đã thực hiện kiểm kê tài sản năm 2022 theo quy định: Quyết định thành lập Quyết định số 283/QĐ-SKHHCN ngày 28/12/2022 về việc thành lập Tổ Kiểm kê tài sản năm 2022;

Sở ban hành đầy đủ Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở và 02 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: Quyết định số 234/QĐ-SKHHCN ngày 29/8/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 204/QĐ-TTNCDMST ngày 02/10/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Quyết định số 78/QĐ-TĐC ngày 30/8/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Về sắp xếp lại, xử lý nhà đất đối với các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý: Đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 03/4/2023); Quyết định về việc điều chuyển tài sản công (Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 05/6/2023) điều chuyển cơ sở nhà, đất (trụ sở cũ của Trung tâm Kiểm định chất lượng hàng hóa tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa cho Trường Trung học cơ sở Lao Bảo, huyện Hướng Hóa quản lý, sử dụng phục vụ công tác dạy học, đã phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan bàn giao cơ sở nhà đất cho Trường Trung học cơ sở Lao Bảo, huyện Hướng Hóa (Giấy mời số 30/GM-SKHHCN ngày 23/6/2023 Về việc bàn giao tài sản công; Báo cáo số 164/BC-SKHHCN ngày 14/11/2023 về Tình hình, kết quả bàn giao tài sản công).

Sở thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra: Kết luận số 50/KL-TTr ngày 09/8/2023 của Thanh tra Sở Tài chính về việc thanh tra tài chính tại Sở Khoa học & Công nghệ và các đơn vị trực thuộc (*Công văn số 1026/SKH-CN-KHTC ngày 26/10/2023 về việc thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Sở Tài chính*).

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền số

Sở đã ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023 (*Kế hoạch số 31/KH-SKH-CN ngày 10/3/2023*); Đã chỉ đạo công chức, viên chức áp dụng và thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định các phần mềm quản lý, điều hành phải thực hiện theo quy định của UBND tỉnh: phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại địa chỉ <http://vpdt.quangtri.gov.vn>; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh giao, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác quản lý, điều hành trong toàn Sở. Tiếp tục triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số đúng quy định. Sở ban hành Kế hoạch số 25/KH-SKH-CN về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023; 100% phòng, đơn vị, công chức, viên chức và người lao động trao đổi thông tin, công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong nội bộ cơ quan và với các đơn vị trực thuộc đều được triển khai qua hộp thư điện tử công vụ và phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc. 100% công chức, viên chức được trang bị máy tính có kết nối internet và nối mạng LAN. Thực hiện nghiêm túc quy định của tỉnh về việc gửi và nhận văn bản đi, đến qua mạng hồ sơ công việc của tỉnh. Tất cả hồ sơ thủ tục hành chính đều xử lý thông qua mạng internet, đạt 100%. Tỷ lệ văn bản được gửi dưới dạng điện tử đạt 100%. Tỷ lệ số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 100%; tỷ lệ số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ khi trả kết quả đạt 100%.

Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4: Năm 2023 phối hợp xây dựng danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ gửi UBND tỉnh phê duyệt. UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023, trong đó Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp 47 dịch vụ công trực tuyến, trong đó DVC trực tuyến toàn trình 12 thủ tục, DVC trực tuyến một phần 35 thủ tục.

Cổng Thông tin điện tử KH&CN đáp ứng yêu cầu của điều 28 Luật CNTT, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và đã đăng tải công khai kịp thời các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, cải cách hành chính, thủ tục hành chính, quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng, tại địa chỉ <http://sokhcn.quangtri.gov.vn> để các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân dễ dàng tiếp cận, trong đó có các chính sách hỗ trợ vốn, hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, công tác tuyển dụng, ... Sở đã quán triệt đến tất cả mọi cán bộ, CCVC về sử dụng thư điện tử công vụ. Cổng Thông tin điện tử của Sở được quản trị và vận hành tốt, được bảo trì và nâng cấp thường xuyên;

các thông tin, văn bản và các thủ tục hành chính về KH&CN được đang tải đầy đủ và cập nhật thường xuyên.

III. VỀ THAM MUÙ CHO TỈNH LĨNH VỰC SỞ PHỤ TRÁCH

Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Thông tư số 26/2014/TT-BKH&CN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị năm 2023 như sau:

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình xây dựng, duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001 trên địa bàn tỉnh năm 2023, cụ thể như sau:

Về Công tác tập huấn xây dựng, duy trì áp dụng và cải tiến HTQLCL: Đã tổ chức 02 lớp tập huấn phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 - Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001 tại chính quyền địa phương cho gần 200 học viên là Đại diện lãnh đạo/Thư ký Ban ISO của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Thông qua lớp tập huấn đã giới thiệu đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 - Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001 tại chính quyền địa phương.

Về Tình hình duy trì áp dụng HTQLCL 9001 tại các cơ quan HCNN: Đối với các cơ quan Sở, ban, ngành, các Chi cục trực thuộc và UBND các huyện, thị xã, thành phố: 40 cơ quan, đơn vị, trong đó:

- Số cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh: 20 đơn vị;
- Số cơ quan Chi cục thuộc các Sở ngành: 10 đơn vị;
- Số UBND các huyện, thị xã và thành phố: 10 đơn vị;

Đối với UBND các phường, xã, thị trấn: 125 đơn vị.

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không tiến hành kiểm tra thực tế việc duy trì áp dụng HTQLCL tại các đơn vị và yêu cầu các đơn vị báo cáo để nắm tình hình (Công văn số 1140/SKH&CN-TĐC ngày 17/11/2023). Qua báo cáo của các đơn vị, đến thời điểm tháng 12/2023 các đơn vị đã thực hiện việc duy trì áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG DUY TRÌ VÀ CỨNG CỐ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG (PAPI)

Sở đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-SKH&CN ngày 19/01/2023 về Duy trì

và củng cố Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023.

1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động và người dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ cơ sở tại cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về dân chủ, năng lực thực hành dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, đặc biệt là tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn Sở nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của chỉ số PAPI đối với sự phát triển bền vững của tỉnh; Gắn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, cải cách hành chính của ngành và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia thực hiện theo quy định.

2. Công khai minh bạch

Sở thực hiện tốt Quy chế tiếp công dân; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, lãnh đạo các đoàn thể trong công tác công khai, minh bạch và thực hiện tốt các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu tham nhũng, gây phiền hà sách nhiễu nhân dân.

Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan và các đoàn thể đã phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện các quy định, quy chế của cơ quan.

Sở thường xuyên đăng tải công khai các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, thủ tục hành chính của Sở trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN để người dân dễ dàng tiếp cận, trong đó có các chính sách hỗ trợ vốn, hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, công tác tuyển dụng. Cập nhật thường xuyên các văn bản mới trong lĩnh vực KH&CN.

3. Trách nhiệm giải trình với người dân

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực KH&CN trên Cổng Thông tin điện tử của Sở. Thực hiện tốt Quy chế tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công chức, viên chức và của tổ chức, công dân kịp thời, đúng thẩm quyền. 6 tháng đầu năm 2023 Sở không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, hoặc đơn kiến nghị, phản ánh nào.

4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng để công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

5. Thủ tục hành chính công

Đã tổ chức triển khai thực hiện một cửa, một cửa liên thông điện tử về cung ứng các dịch vụ công thuộc lĩnh vực Sở quản lý. 100% các dịch vụ công được thực hiện qua Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; Sở thực hiện nghiêm túc công tác niêm yết, công khai minh bạch tất cả các thủ tục hành chính về quy trình, hồ sơ, thời gian giải quyết, lệ phí... để người dân và doanh nghiệp biết, theo dõi và thực hiện giám sát trên Cổng thông tin điện tử của Sở và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của Sở. Thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản mới trong lĩnh vực KH&CN.

6. Cung ứng dịch vụ công

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến theo quy định.

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

7. Quản trị môi trường

Đã đưa lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN về quy định quản lý rác thải, nguồn nước sinh hoạt để từ đó tuyên truyền toàn thể CCVC và người lao động thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường tại cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên đưa lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN các quy định về bảo vệ môi trường để tuyên truyền và khuyến khích toàn thể CCVC và người lao động trồng và chăm sóc cây xanh để bảo vệ môi trường xung quanh cơ quan, đơn vị.

8. Quản trị điện tử

Cổng Thông tin điện tử KH&CN thực hiện theo quy định tại điều 28 Luật CNTT, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và đã đăng tải công khai kịp thời các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, cải cách hành chính, thủ tục hành chính, quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng, tại địa chỉ <http://sokhcn.quangtri.gov.vn> để các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân dễ dàng tiếp cận, trong đó có các chính sách hỗ trợ vốn, hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, công tác tuyển dụng,...

Cập nhật thường xuyên các văn bản mới trong lĩnh vực KH&CN tại địa chỉ <http://Dostquangtri.gov.vn> và <https://sokhcn.quangtri.gov.vn>.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác cải cách hành chính của Sở được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực, phát huy được tính dân chủ, minh bạch, trách nhiệm trong đội ngũ công

chức, viên chức; sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở được tăng cường và triển khai chặt chẽ, kịp thời.

Công tác chỉ đạo, điều hành được tăng cường, hướng dẫn đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính kịp thời. Công tác hiện đại hoá hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin đã từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Sở. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông hoạt động hiệu quả tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giao dịch của tổ chức và cá nhân.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đã mang lại nhiều kết quả tích cực, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính.

2. Khó khăn

Nhận thức của một số ít công chức, viên chức trong công tác cải cách hành chính còn chưa tích cực, mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc nhiều lúc chưa đáp ứng kịp thời.

Đối với việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến khi thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công hiện chưa được người dân và doanh nghiệp thực hiện. Việc thanh toán phí, lệ phí qua Cổng dịch vụ công quốc gia nhưng sau nhiều ngày tiền vẫn chưa được chuyển về tài khoản của đơn vị thụ hưởng, gây khó khăn cho cơ quan quản lý cũng như người dân, doanh nghiệp.

Việc giao định mức chi thường xuyên hàng năm cho đơn vị theo một định mức được xây dựng tại một thời điểm và được áp dụng cho cả giai đoạn là chưa phù hợp với thực tế, quy định về định mức chi thường xuyên vẫn còn thấp, chưa đủ đáp ứng được nhiệm vụ chi của đơn vị vì giá cả vật tư, hàng hóa tăng qua các năm, các chi phí khác cũng tăng theo. Số tiền tiết kiệm được từ định mức chi thường ngày càng nhỏ. Nguồn tiết kiệm thu nhập tăng thêm cho cán bộ công chức ngày càng thấp.

V. KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024.

- Chỉ đạo các đơn vị được giao tham mưu các văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý của ngành thực hiện trong chương trình ban hành văn bản QPPL năm 2024 đảm bảo thời gian và chất lượng. Thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024, công tác pháp chế năm 2024 của Sở.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành về cải thiện môi trường kinh doanh,

nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024, lĩnh vực khoa học và công nghệ;

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch Duy trì và củng cố Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh Quảng Trị, lĩnh vực KH&CN năm 2024.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành. Duy trì tốt Cổng thông tin điện tử của Sở, duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa điện tử trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân tại Sở.

- Duy trì và cải tiến áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan hành chính theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao trên cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; rà soát, sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Thực hiện công khai, minh bạch số liệu phân bổ và quyết toán ngân sách nhà nước.

Trên đây là Báo cáo Công tác cải cách hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính năm 2023 và kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, TT&TT, KH&ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở ;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Ngọc Hoàng

Phụ lục
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 241/BC-SKHCN ngày 15/12/2023
của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)

Biểu mẫu 1: Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)</i>	Văn bản	09	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	70%	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	37	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	25	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1.	Số đơn vị đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	-	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	-	
3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	-	
3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	-	
5.	Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao			
5.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	60	Cả năm
5.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	46	
5.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	01	
5.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
6.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
6.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng		
6.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2		
7.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL¹ do địa phương ban hành	Văn bản	01	
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản	01	
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	6	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	0	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	02	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	01	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	01	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	01	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

¹ Văn bản quy phạm pháp luật.

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

ST T	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Thống kê TTHC			
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	47	
1.4.1.	Số TTHC cấp tỉnh (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	47	
1.4.2.	Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	0	
1.4.3.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	0	
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	76	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	0	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	24	
3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	24	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	0	
3.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	0	0
3.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	0

Biểu mẫu 4
Cải cách tổ chức bộ máy

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100	
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	0	
1.3.	Số lượng các ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh	Ban	0	
1.4.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Tổ chức	0	
1.5.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) tại địa phương	Cơ quan, đơn vị	02	
1.5.1.	Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh	Cơ quan, đơn vị	0	
1.5.2.	Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương	Cơ quan, đơn vị	02	
1.5.3.	Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
1.5.4.	Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	0	
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	32	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	30	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính	Người	02	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	100	
3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	64	
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	53	
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	100	

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	0	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
4.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).		0	
4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	-	
4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	-	
4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	-	
4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	01	

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công 7.877,926 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 94,62%

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	1,34	
1.1.	Được giao	Triệu đồng	8.326	Đến 09/11/2023
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	7.877,926 triệu	94,62%
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị	02	
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	01	
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	01	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	

Biểu mẫu 7
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	0	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
5.1.2	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
5.1.3	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.	%		
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%		
5.2.1	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh	%	100	
5.2.2	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện	%		
5.2.3	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%		
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.2	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%		

5.3.3	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%		
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.4.1	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	51	
6.4.2	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	32	
6.4.3	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	08	
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.5.1	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	19	
6.5.2	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	19	
6.5.3	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	03	
6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	Thủ tục	51	
6.6.2	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	51	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	56,1	
6.7.1	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	57	
6.7.2	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	32	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.8.1	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	3	
6.8.2	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	6	

PHỤ LỤC TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH		
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023	Đã thực hiện	Kế hoạch số 05/KH-SKHCN ngày 13/01/2023 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2023
2	Xây dựng Chương trình công tác trọng tâm năm 2023	Đã thực hiện	Quyết định số 05/QĐ-SKHCN ngày 10/01/2023 về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị
3	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2023 và tổ chức thực hiện	Đã thực hiện	Kế hoạch số 20/KH-SKHCN ngày 14/02/2023 Tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2023; Báo cáo số 76/BC-SKHCN ngày 07/7/2023 Kết quả tuyên truyền cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 180/BC-SKHCN ngày 17/11/2023 Kết quả tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023
4	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023.	Đã thực hiện	Kế hoạch số 36/KH-SKHCN ngày 22/3/2023 Kế hoạch Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 245/QĐ-SKHCN ngày 07/09/2023 Thành lập Tổ Kiểm tra công tác cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023; Thông báo số 57/TB-SKHCN ngày 30/10/2023 Lịch Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023
5	Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023.	Đã thực hiện	Báo cáo số 147/BC-TKTra ngày 30/10/2023 về Kết quả công tác kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Biên bản kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 tại Thanh tra Sở; Biên bản kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 tại phòng Kế hoạch-Tài chính; Biên bản kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 tại Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Báo cáo khắc phục của phòng Kế hoạch-Tài chính; Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
6	Tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính của Sở	Đang thực hiện	Đã thực hiện. Báo cáo số 207/BC-SKHCN ngày 24/11/2023 về Kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2023
7	Xây dựng Kế hoạch khắc phục hạn chế về công	Đã thực hiện	Kế hoạch số 15/KH-SKHCN ngày 13/02/2023 Kế hoạch duy trì và nâng

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
	tác CCHC năm 2022		cao chỉ số cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023; Công văn số 79/SKHHCN-VP ngày 10/02/2023 Công văn về việc rà soát trách nhiệm việc tham mưu các nhiệm vụ về CCHC năm 2022 của Sở; Báo cáo số 163/BC-SKHHCN ngày 13/11/2023 Kết quả thực hiện Kế hoạch khắc phục những nội dung tồn tại, hạn chế nhằm duy trì, cải thiện Chỉ số CCHC năm 2022.
8	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023.	Đã thực hiện	Đã thực hiện báo cáo quý I, II, III năm 2023: Báo cáo số 20/BC-SKHHCN ngày 15/3/2023 Báo cáo Công tác cải cách hành chính hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính Quý I và kế hoạch công tác Quý II năm 2023; Báo cáo số 63/BC-SKHHCN ngày 15/6/2023 Báo cáo Công tác cải cách hành chính hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 122/BC-SKHHCN ngày 15/9/2023 BC Công tác cải cách hành chính hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công Quý III năm 2023
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ		
1	Tham mưu UBND ban hành văn bản QPPL: ban hành chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở.	Đã thực hiện	Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở KH&CN tỉnh QT; QĐ số 22/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh QTrị.
2	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Đã thực hiện	Kế hoạch số 03/KH-SKHHCN ngày 11/01/2023 Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL 2023; Kế hoạch số 21/KH-SKHHCN ngày 06/02/2023 Kế hoạch Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023; Công văn số 947/SKHHCN-TTra ngày 02/10/2023 về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; Báo cáo số 182/BC-SKHHCN ngày 17/11/2023 về công tác rà soát văn bản QPPL năm 2023 của Sở KH&CN.
3	Công tác theo dõi, thi hành pháp luật	Đã thực hiện	Kế hoạch số 17/KH-SKHHCN ngày 09/2/2023 về theo dõi thi hành pháp

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
			luật về lĩnh vực KH&CN năm 2023; Báo cáo số 165/BC-SKHHCN ngày 14/11/2023 về theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.
4	Báo cáo kết quả kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Đã thực hiện	Báo cáo số 62/BC-SKHHCN ngày 13/6/2023 về việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2018-2022; Báo cáo số 37/BC-SKHHCN ngày 18/4/2023 về tổng kết 5 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022; Công văn số 214/SKHHCN-Vp ngày 23/3/2023 về báo cáo kết quả rà soát văn bản của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 165/BC-SKHHCN ngày 14/11/2023 Báo cáo tình hình theo dõi thi hành pháp luật năm 2023; Báo cáo số 165/BC-SKHHCN ngày 14/11/2023 về theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.
5	Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	Đã thực hiện	Kế hoạch số 06/KH-SKHHCN ngày 16/01/2023 Kế hoạch Thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"; Kế hoạch số 18/KH-SKHHCN ngày 13/02/2023 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 80/KH-SKHHCN ngày 10/10/2023 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023; Báo cáo số 55/BC-SKHHCN ngày 02/6/2023 về thi hành Hiến pháp, các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết HĐND tỉnh 6 tháng năm 2023; Báo cáo số 64/BC-SKHHCN ngày 15/6/2023 về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 175/BC-SKHHCN ngày 17/11/2023 về Kết quả hoạt động về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023.
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
1	Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm soát TTHC năm 2023	Đã thực hiện	Kế hoạch số 09/KH-SKHHCN ngày 27/01/2023 Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023
2	Rà soát đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Đã thực hiện	Kế hoạch số 51/KH-SKHHCN ngày 29/11/2022 Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính nội bộ Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2022-2025; Công văn số 111/SKHHCN-VP ngày 22/02/2023 về rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Tờ trình số 84/TTr-SKHHCN ngày 17/11/2023 Về việc đề nghị thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
			quyết của Sở KH&CN tỉnh Quảng Trị năm 2023; Tờ trình số 85/TTr-SKH&CN ngày 17/11/2023 về việc đề nghị phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023
3	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC của các phòng, đơn vị thuộc Sở (lồng ghép với Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính).	Đã thực hiện	Kế hoạch số 36/KH-SKH&CN ngày 22/3/2023 Kế hoạch Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 245/QĐ-SKH&CN ngày 07/09/2023 Thành lập Tổ Kiểm tra công tác cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023; Báo cáo số 147/BC-TKTra ngày 30/10/2023 về Kết quả công tác kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.
4	Công khai TTHC trên Cổng thông tin của Sở	Đã thực hiện	Đã Niêm yết công khai thủ tục hành chính đầy đủ, chính xác, kịp thời. Công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tại Cổng giao tiếp dịch vụ công tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ: http://dichvucong.quangtri.gov.vn . TTHC đã được công khai tại Cổng thông tin điện tử Sở KH&CN: (https://dostquangtri.gov.vn) Sở đã đăng tải lên mục “Văn bản KH&CN” trên Cổng thông tin điện tử của Sở các Quyết định công bố danh mục TTHC, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở KH&CN do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành đầy đủ, đúng quy định. Sở đã đăng tải lên mục “Thủ tục hành chính” trên Cổng thông tin điện tử
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.	Đã thực hiện	Năm 2023 Sở KH&CN không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của cá nhân.
6	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 100% TTHC đã công bố; Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	Đã thực hiện	Đến 16/11/2023 đã thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC 100%.
7	Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở.	Đã thực hiện	Năm 2023, Sở không nhận được ý kiến, kiến nghị của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của Sở; đã triển khai lấy phiếu đánh giá 62 phiếu.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
8	Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống báo cáo của tỉnh và Chính phủ	Đã thực hiện	Đã thực hiện báo cáo quý I, II, III, tháng 8, 9, 10, 11 năm 2023: Báo cáo số 17/BC-SKHHCN ngày 14/03/2023 báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính năm 2022 và quý 1/2023; Báo cáo số 24/BC-SKHHCN ngày 17/3/2023 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị; Báo cáo số 23/BC-SKHHCN ngày 17/03/2023 Báo cáo Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Báo cáo số 77/BC-SKHHCN ngày 07/7/2023 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý II năm 2023; Báo cáo số 99/BC-SKHHCN ngày 18/8/2023 Báo cáo Công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 8 năm 2023; Báo cáo số 106/BC-SKHHCN ngày 25/8/2023 Báo cáo tình hình thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện; Báo cáo số 113/BC-SKHHCN ngày 08/9/2023 Báo cáo đánh giá về tình hình kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Quyết định số 468/QĐ-TTg; Báo cáo số 123/BC-SKHHCN ngày 15/9/2023 Báo cáo công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 9 năm 2023; Báo cáo số 126/BC-SKHHCN ngày 18/9/2023 BC Kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính; Báo cáo số 142/BC-SKHHCN ngày 18/10/2023 Báo cáo công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 10 năm 2023 Báo cáo số 167/BC-SKHHCN ngày 15/11/2023 Báo cáo Công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 11 năm 2023;
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC		
1	Xây dựng, rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của của Sở và đơn vị trực	Đã thực hiện	Đã ban hành đầy đủ, tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ,

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
	thuộc Sở theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và hướng dẫn của các bộ, ngành.		quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy của Sở	Đã thực hiện	Đã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở, đã ban hành các Quyết định về việc: điều động công chức (số 44/QĐ-SKHCN ngày 28/02/2023); bổ nhiệm PGĐ Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL (số 50/QĐ-SKHCN ngày 21/3/2023); bổ nhiệm PGĐ Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL (số 51/QĐ-SKHCN ngày 21/3/2023); bổ nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính (số 54/QĐ-SKHCN ngày 24/3/2023); bổ nhiệm Trưởng phòng Thông tin-Thống kê KH&CN thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 150/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Trưởng phòng Thông tin – Thống kê KH&CN thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 151/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Phó Trưởng Trạm Nghiên cứu, Ứng dụng KH&CN Bắc Hướng Hóa thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 153/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Phát triển Công nghệ Sinh học thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 154/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 155/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); biệt phái và bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Chuyển giao công nghệ và ĐMST thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 156/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Trưởng phòng Phát triển Công nghệ Sinh học thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 158/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 159/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); bổ nhiệm Trưởng trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và ĐMST (số 161/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); điều động và bổ nhiệm Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý TCĐLCL (số 162/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2023); điều động công chức

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
			(số 181/QĐ-SKHCN ngày 11/7/2023); điều động công chức (số 182/QĐ-SKHCN ngày 11/7/2023); điều động công chức (số 202/QĐ-SKHCN ngày 04/8/2023); điều động công chức (số 265/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ (số 266/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); bổ nhiệm Q.Trường phòng Quản Lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (số 267/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); bổ nhiệm Phó Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (số 268/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); điều động công chức (số 269/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở Khoa học và Công nghệ (số 270/QĐ-SKHCN ngày 19/9/2023); bổ nhiệm Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (số 279/QĐ-SKHCN ngày 21/9/2023).
3	Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm của Sở và các đơn vị của Sở.	Đã thực hiện	Đã xây dựng và trình Sở Nội vụ thẩm định Đề án vị trí việc làm Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị (Tờ trình số 69/TTr-SKHCN ngày 15/9/2023).
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ			
1	Tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CCVC.	Đã thực hiện	Công văn số 770/SKHCN-VP ngày 25/10/2022 Về việc báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC năm 2022 và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC năm 2023; Kế hoạch số 65/KH-SKHCN ngày 16/6/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động năm 2023; Báo cáo số 185/BC-SKHCN ngày 20/11/2023 về kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2023.
2	Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Đã thực hiện	Đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-SKHCN ngày 15/6/2023 về Bộ tiêu chí đánh giá công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
3	Đổi mới phương pháp đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.	Đã thực hiện	Đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công chức, viên chức thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, cụ thể gắn với vị trí việc làm (Quyết định số 351/QĐ-SKHCN ngày 21/11/2023): 1. Bộ Tiêu chí đánh giá đối với chức danh Phó Giám đốc Sở; 2. Bộ Tiêu

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
			chỉ đánh giá đối với chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng; 3. Bộ tiêu chí đánh giá đối với chức danh Trưởng phòng, phó Phòng Thuộc sở. 4. Bộ tiêu chí đánh giá đối với chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra; 5. Bộ tiêu chí đánh giá đối với chức danh Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; 6. Bộ tiêu chí đánh giá đối với công chức.
4	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của Sở (lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra công tác CCHC)	Đã thực hiện	Kế hoạch số 10/KH-SKHCN ngày 30/01/2023 về việc thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023; Công văn số 55/SKHCN-VP ngày 31/01/2023 triển khai thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.; Báo cáo số 69/BC-SKHCN ngày 23/06/2023 về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính 6 tháng đầu năm 2023; Công văn số 902/SKHCN-VP ngày 22/9/2023 Về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành pháp luật về giao thông; Báo cáo số 184/BC-SKHCN ngày 17/11/2023.
5	Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 07/12/2018 của TTCP về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh	Đã thực hiện	Kế hoạch số 24/KH-SKHCN 28/02/2023 thực hiện Đề án văn hóa công vụ năm 2023; Công văn số 916/SKHCN-VP ngày 29/9/2023 Về việc đẩy mạnh xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ đảng viên, công chức, viên chức; Báo cáo số 191/BC-SKHCN ngày 20/11/2023.
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG		
1	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.	Đã thực hiện	Đã xây dựng dự thảo đơn giá dịch vụ công gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh ban hành (Tờ trình số 87/TTr-SKHCN ngày 21/11/2023)
2	Xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở giai đoạn 2022-2025 theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp	Đã thực hiện	Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 2459/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
	công lập		
3	Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công, thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính, phòng chống tham nhũng	Đã thực hiện	<p>Kế hoạch số 04/KH-SKHHCN ngày 11/01/2023 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Quyết định số 53/QĐ-SKHHCN ngày 24/3/2023 Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 08/QĐ-SKHHCN ngày 09/02/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Khối văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định 154/QĐ-SKHHCN ngày 12/8/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Quyết định số về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Báo cáo số 181/BC-SKHHCN ngày 11/7/2023 tình hình thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2021 và dự toán NSNN năm 2023; Báo cáo số 22/BC-SKHHCN ngày 26/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2023; Công văn số 202/SKHHCN-TTra ngày 20/3/2023 Về việc tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và triển khai đánh giá công tác PCTN năm 2022; Báo cáo số 43/BC-SKHHCN ngày 10/5/2023 về tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị; Công văn số 853/SKHHCN-VP ngày 12/9/2023 Về việc triển khai thực hiện Thông báo số 08-TB/BCĐ ngày 10/8/2023 của Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh; Báo cáo số 128/BC-SKHHCN ngày 21/9/2023 Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực 9 tháng năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ;</p>
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ		
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở năm 2023	Đã thực hiện	<p>Kế hoạch số 31/KH-SKHHCN ngày 10/3/2023 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023; Kế hoạch số 25/KH-SKHHCN ngày 28/02/2023 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023; Báo cáo số 184/BC-SKHHCN ngày</p>

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Tiến độ thực hiện	Kết quả thực hiện
			17/11/2023; Báo cáo số 192/BC-SKHCN ngày 21/11/2023 báo cáo
2	Tiếp tục thực hiện hệ thống Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở.	Đã thực hiện	Kế hoạch số 29KH-SKHCN ngày 28/02/2023; Báo cáo số 193/BC-SKHCN ngày 21/11/2023.
3	Tăng cường triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của CQNN tỉnh; Quyết Định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh.	Đã thực hiện	Hiện toàn bộ văn bản của Sở đã thực hiện ký số (trừ văn bản mật) Công văn số 516/SKHCN-VP ngày 08/6/2023
4	Đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến theo nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Đã thực hiện	Đã triển khai thực hiện theo quy định. Thông báo số 09 ngày 15/3/2023; Thông báo số 25 ngày 09/6/2023;
5	Tăng cường triển khai ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các phần mềm quản lý, điều hành do UBND tỉnh quy định	Đã thực hiện	Hiện Sở triển khai ứng dụng các phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các phần mềm quản lý, điều hành theo quy định.